

Bản án số: 156/2017/HSST.  
Ngày: 22-11-2017.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lan Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Văn Nô và ông Lê Quang Xet

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Năm, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2017; tại trụ sở Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2017/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2017/HSST-QĐ ngày 02/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2017/HSST-QĐ ngày 17/11/2017 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1998, tại: An Giang; HKTT: Ấp CT, xã CD, huyện CT, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố PH, phường T Hòa, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 11/7/2017, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

**2. Nguyễn Văn N**, sinh năm 1994 tại Cà Mau; HKTT: Khóm SP, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố PH, phường T Hòa, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Lâm Thị Mỹ H, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 11/7/2017, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N là bạn bè, cùng tạm trú tại khu phố Phước Hải, phường T Hòa, thị xã Tân Uyên, Bình Dương. Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 11/7/2017, khi lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tuần tra trên đoạn đường ĐT747 thuộc tổ 6, khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Hoàng T đang điều khiển xe mô tô biển số 67C1- 314.88 chở Nguyễn Văn N ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì N ném một bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng xuống đường. N và T khai chất tinh thể màu trắng trong bịch nylon là ma túy đá do N và T vừa mới mua được của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu dân cư Phúc Đạt, thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Tại bản kết luận giám định số 331/MT-PC54 ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất tinh thể gửi giám định có trọng lượng là 2,393 gam, trọng lượng methamphetamine trong 2,3903 gam mẫu là 1,7753 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định số 331/MT-PC54 ngày 14/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Hoàng T khai nhận: Bị cáo N và bị cáo T đều nghiện ma túy đá, cả hai thường xuyên mua ma túy đá về để sử dụng và bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng đầu năm 2017. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 11/7/2017, N đang ở phòng trọ thuộc khu phố Phước Hải, phường T Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì T điều khiển xe mô tô biển số 67C1- 314.88 đến rủ N cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. N nói sẽ gọi điện cho bạn N để hỏi mua ma túy, nếu có ma túy đá thì N sẽ gọi điện lại cho T nên T điều khiển xe mô tô biển số 67C1- 314.88 đi về phòng trọ. N gọi điện cho một người tên Phúc (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ hỏi chỗ mua ma túy dùm cho N với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Khoảng 30 phút sau, Phúc gọi điện thoại lại cho N, hẹn địa điểm giao ma túy tại cây xăng số 10 thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên. Khoảng 22 giờ cùng ngày, N gọi điện nói T chở N đi mua ma túy đá. N nói với T mỗi người góp 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) để mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), do T chưa lãnh lương nên nói N trả hết 1.000.000 đồng, T sẽ trả lại tiền cho N sau. T điều khiển xe 67C1- 314.88 chở N đến khu dân cư Phúc Đạt gặp Phúc. Đợi khoảng 10 phút có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Luvias màu đỏ - trắng (không rõ biển số), chạy đến chỗ N và T đang đứng bảo N đưa tiền, N đưa 1.000.000 đồng, người thanh niên chỉ cho N một bịch nylon có những viên nhỏ loại thức ăn cho cá nằm cách vị trí N đang đứng khoảng 05 mét về phía trước mặt và bịch ma túy đá để ở bên

trong. Khi mua được ma túy đá, T điều khiển xe mô tô biển số 67C1- 314.88 chở N quay về phòng trọ của N, khi đi qua vòng xoay Kim Hằng được khoảng 200 mét thì N nhìn thấy lực lượng Cảnh sát cơ động chạy phía sau, do sợ bị phát hiện nên N lấy bịch ma túy ném xuống đường thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động chạy đến yêu cầu dừng xe để kiểm tra.

Cáo trạng số 146/QĐ-KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng Khoản 3, Điều 7, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ vật chứng gồm;

01 (Một) bịch nylon hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng; 01 (Một) bịch nylon có miếng keo dính bên trong chứa nhiều viên nhỏ hình tròn màu trắng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 67C1 – 314.88; 01 (Một) điện thoại di động hiệu LG màu đen - bạc bên trong có gắn số 01664740706; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Xe mô tô biển số 67C1-314.88 do ông Nguyễn Hoàng Huy đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông Huy là anh họ của T. Ngày 11/07/2017, T mượn xe mô tô 67C1-314.88 để làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng xe đi mua trái phép chất ma túy ông Huy không biết. Kết quả tra cứu xe mô tô biển số 67C1-314.88 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 29/9/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 138 trả lại xe mô tô biển số 67C1-314.88 cho ông Huy.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen, màn hình bể, có số sim mạng Viettel và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, có số sim của mạng Viettel.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 331/PC54 phía ngoài và 01 bịch ny long miếng keo dính bên trong chứa nhiều viên nhỏ hình tròn màu trắng; 01 sim điện thoại trên sim có dãy số: 8984048851001056263.

Đối với đối tượng tên Phúc là người đã giới thiệu cho Nguyễn Văn N mua ma túy đá của người thanh niên tại khu dân cư Phúc Đạt thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Tại phiên toà các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà, không bào chữa, tranh luận.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N trình bày: Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về lao động, chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Ngày 11/7/2017, các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 2,3903 gam ma túy, hàm lượng Methamphetamine 74,27%, trọng lượng Methamphetamine trong 2,3903 gam mẫu là 1,7753 gam.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì T độ coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt áp dụng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là từ 01 đến 05 năm, đây là tình tiết có lợi cho các bị cáo nên cần áp dụng.

Cáo trạng số 146/QĐ-KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tội phạm về ma túy làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thanh, thiếu niên và làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước ta đã và đang tăng cường các biện pháp đấu tranh kiên quyết với loại tội phạm này. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Nguyễn Văn N là người đề xuất và thực hành tích cực, bị cáo Nguyễn Hoàng T thực hiện hành vi với vai trò thực hành. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo trong thời gian nghị án.

Xét thấy mức hình phạt mà Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen, màn hình bẻ, có số sim mạng Viettel và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, có số sim của mạng Viettel các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 331/PC54 phía ngoài và 01 bì ny long miệng kéo dính, bên trong chứa nhiều viên nhỏ hình tròn màu trắng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về việc xem xét việc áp dụng , thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo.

[9] Về chi phí tố tụng: Các cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen, màn hình bê, số Imei A: 356527-07-106815-1; Imei B: 356527-07-106816-9 có số sim mạng Viettel và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen số Imei: 351876/02/854643/8, có số sim của mạng Viettel;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 331/PC54 phía ngoài có chữ ký người bị bắt Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N, hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự (PC45) Công an tỉnh Bình Dương, hình dấu đỏ của Công an phường Khánh Bình thị xã Tân Uyên và 01 bì chèn ny long miệng kéo dính, bên trong chứa nhiều viên nhỏ hình tròn màu trắng; 01 sim điện thoại trên sim có dãy số: 8984048851001056263.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Thị Lan Hương**